

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH AN 77 **VĂN BẢN ĐẾN**
NĂM 2017

Ngày: 23-04-2018

Số: 10181

I. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Các mặt hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị giám sát, điều hành với Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo đúng điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, theo quy chế làm việc của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

2. Những khó khăn trong thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017

Năm 2017, công ty tiếp tục phải đối mặt với áp lực thanh toán các khoản nợ đến hạn và quá hạn, máy móc sản xuất đã hư hỏng nặng, công nghệ lỗi thời; không có vốn cho sản xuất.

3. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh

Doanh thu năm 2017 là 3.082 tỷ đồng.

Nguyên nhân do năm 2017 Công ty dừng sản xuất, doanh thu phát sinh chỉ là doanh thu thu hộ tiền điện và doanh thu từ 03 hợp đồng hợp tác kinh doanh với đối tác.

Kết quả kinh doanh năm 2017 như sau :

Nội dung	Công việc, sản phẩm	Giá trị (VNĐ)
Doanh thu cung cấp dịch vụ	Thu hộ tiền điện	1.399.295.253
	Cho thuê dây chuyền sx, thuê cảng, nhà văn phòng, kho bãi,...	1.682.966.364
Tổng doanh thu		3.082.261.617

4. Đánh giá chung

Trong quá trình tổ chức lại, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc mới đã hết sức nỗ lực, cố gắng tái cơ cấu và tìm phương hướng kinh doanh phù hợp với tình hình thực tại, tuy nhiên do tồn đọng quá lớn về tài chính, không có vốn để hoạt động cùng với sự trì trệ sản xuất kéo dài nên tình hình Công ty vẫn chưa được cải thiện.

5. Kế hoạch, Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018

Nhận định những thực trạng, khó khăn của Doanh nghiệp trong năm 2017 vẫn còn tiếp diễn trong năm 2018 vì vậy Hội đồng quản trị đưa ra định hướng hoạt động của công ty trong năm 2018 là tiếp tục sắp xếp lại hoạt động nhà máy, kiện toàn lại bộ máy của Công ty một cách tinh gọn, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của Công ty, sửa chữa máy móc thiết bị sản xuất.

II. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Ông Ngô Mạnh Hùng – Tổng Giám đốc điều hành chịu trách nhiệm chung các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ tháng 01 đến tháng 03/2017.
- Từ tháng 04/2017 Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Ông Nguyễn Đình Công: Giữ chức vụ Tổng Giám Đốc thay thế Ông Ngô Mạnh Hùng.

1.Đánh giá chung

Hiện tại, Công ty vẫn đang dừng sản xuất xi măng do máy móc thiết bị sản xuất bị hư hỏng nặng, giá thành sản xuất cao, sản phẩm không có khả năng cạnh tranh và tiêu thụ trên thị trường.

Vốn lưu động phục vụ cho sản xuất không có; Số nợ ngân hàng và lãi phát sinh rất lớn đã quá hạn trả nợ nhưng Công ty chưa có nguồn trả. Công ty không có điều kiện đáp ứng để tiếp tục vay vốn ngân hàng hay huy động từ các nguồn khác.

Các khoản lỗ và tồn đọng về tài chính quá lớn dẫn đến mất cân đối về tài chính không có khả năng quay vòng vốn.

Công tác đôn đốc thanh toán thu hồi công nợ cũ gặp nhiều khó khăn, nhất là các khách hàng là nhân viên bán hàng của Công ty đem hàng đi bán mặc dù Công ty đã dùng rất nhiều biện pháp và nhờ cơ quan Điều tra hình sự Bình đoàn, Thanh tra giúp đỡ nhưng họ cố tình chây ì, coi thường tổ chức và không hợp tác thanh toán. Có nhiều đầu nợ lớn đã bị phá sản, bỏ trốn không rõ địa chỉ nên không còn khả năng thu hồi.

2.Đánh giá hoạt động và sản xuất kinh doanh 2017

Doanh thu năm 2017 chỉ đạt 3,082 tỷ đồng .

Nguyên nhân do năm 2017 Công ty dừng sản xuất nên không có doanh thu từ tiêu thụ sản phẩm mà chỉ có doanh thu từ hoạt động hợp tác kinh doanh và thu hộ tiền điện.

III.KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Sắp xếp lại hoạt động nhà máy, duy trì bộ máy của Công ty tinh gọn nhất, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

1. Tình hình tài chính năm 2017

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2016
I	Tổng tài sản	62.856.951.207	77.158.647.214
1	Tài sản lưu động	9.406.534.742	13.594.258.625
2	Tài sản cố định	53.450.416.465	63.564.388.589
II	Nợ phải trả	211.678.896.306	215.999.356.242
1	Nợ ngắn hạn	157.920.448.890	162.240.908.826
2	Nợ dài hạn	53.758.447.416	53.758.447.416
III	Nguồn vốn chủ sở hữu	(148.821.945.099)	(138.840.709.028)
1	Vốn điều lệ	13.408.773.482	13.408.773.482
2	Vốn khác của chủ sở hữu	0	0
2	Lợi nhuận sau thuế	(162.731.167.133)	(152.749.931.062)
3	Quỹ đầu tư phát triển	557.613.600	557.613.600
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		

Tổng số cổ phần: 1.340.877 CP

- Cổ phiếu thường: 1.340.877 CP
- Cổ phiếu đang lưu hành: 1.340.877 CP

2. Những tiến bộ công ty đã đạt được :

Sắp xếp bộ máy quản lý phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty.

3. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về chế độ kế toán.

1. Bảng cân đối kế toán

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2017	01/01/2017
			VND	VND
C- NỢ PHẢI TRẢ	300		211.678.896.306	216.608.360.555
I. Nợ ngắn hạn	310		157.920.448.890	162.849.913.139
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.8	11.150.144.931	13.456.455.247
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		212.537.500	212.537.500
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.9	4.088.757.858	4.293.017.133
4. Phải trả người lao động	314		152.756.477	192.010.108
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.10	2.915.271.483	2.915.271.483
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316	5.10	40.743.811.395	40.743.811.395
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		901.200.001	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.11	47.586.931.160	49.181.368.665
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.12	50.169.038.085	51.855.441.608
II. Nợ dài hạn	330		53.758.447.416	53.758.447.416
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.12	53.758.447.416	53.758.447.416
D- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		(148.821.945.099)	(139.449.713.340)
I- Vốn chủ sở hữu	410	5.13	(148.764.780.051)	(139.392.548.292)
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		13.408.773.482	13.408.773.482
- <i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>		<i>13.408.773.482</i>	<i>13.408.773.482</i>
7. Quỹ đầu tư phát triển	418		557.613.600	557.613.600
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(162.731.167.133)	(153.358.935.374)
- <i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>		<i>(152.749.931.061)</i>	<i>(151.426.859.841)</i>
- <i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		<i>(9.981.236.072)</i>	<i>(1.932.075.533)</i>
II- Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		(57.165.048)	(57.165.048)
1. Nguồn kinh phí	432		(57.165.048)	(57.165.048)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		62.856.951.207	77.158.647.215
(440 = 300+400)				

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2017	Năm 2016
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.14	3.082.261.617	26.622.488.539
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10		3.082.261.617	26.622.488.539
4. Giá vốn hàng bán	11	5.15	11.391.297.540	26.503.640.636
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		(8.309.035.923)	118.847.903
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.16	5.438.208	159.374.168
7. Chi phí tài chính	22	5.17	-	62.525.635
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	57.026.659
8. Chi phí bán hàng	25	5.18	7.789.419	67.800.000
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.18	1.518.681.345	2.067.778.362
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(25+26)}	30		(9.830.068.479)	(1.919.881.926)
11. Thu nhập khác	31	5.19	444.779.421	49.664.900
12. Chi phí khác	32	5.19	595.947.014	61.858.507
13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40		(151.167.593)	(12.193.607)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40+45)	50		(9.981.236.072)	(1.932.075.533)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		(9.981.236.072)	(1.932.075.533)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		(332.708)	

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

1.1. Đơn vị kiểm toán:

Hiện tại Công ty đang thuê đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của năm 2017. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam là một trong những công ty kiểm toán có uy tín tại Việt Nam.

1.2. Ý kiến kiểm toán viên:

- Cơ sở của Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không tham dự chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho, tài sản cố định của công ty tại thời điểm 31/12/2017 do chúng tôi được bổ nhiệm là Kiểm toán viên sau ngày này, chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng các thủ tục này không giúp chúng tôi thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán theo yêu cầu của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về tính hiện hữu và giá trị của các khoản mục nêu trên và ảnh hưởng của nó đến các khoản mục khác trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.

Do phương pháp tính giá trị xuất kho vật tư của Công ty chưa phù hợp nên giá vốn, giá trị hàng tồn kho cuối kỳ không phản ánh hợp lý, chúng tôi cũng không thể thực hiện các thủ tục để đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2017 của Công ty.

- Ý kiến ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của Ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Kiểm toán nội bộ

Hiện tại Công ty cổ phần Thành An 77 chưa thành lập kiểm toán nội bộ, đang xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ.

VI. THÔNG TIN QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Quản trị Công ty:

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thành An 77 bao gồm:

- Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên
- Ban kiểm soát gồm 3 thành viên.

1.1. Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ qua các công việc sau:

- Năm 2017 đã tổ chức nhiều cuộc họp triển khai chỉ đạo thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông,
- Lập báo cáo Hội đồng quản trị, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 trình Đại hội cổ đông năm 2018.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

1.2. Ban kiểm soát Công ty thực hiện các hoạt động sau:

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị.
- Kiểm soát các chứng từ thu chi của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của chứng từ sổ sách kế toán theo quy định của bộ tài chính và chuẩn mực kế toán.
- Theo dõi ý kiến cổ đông thông qua các kênh thông tin.
- Xem xét báo cáo tài chính của tổ chức kiểm toán.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, bộ máy quản lý trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát:

Năm 2017 đã trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát như sau:

- Thù lao thành viên HĐQT = 35.410.380đ (HĐQT cũ)
- Thù lao 3 thành viên BKS = 0 đ

Tổng cộng: 35.410.380 đ

CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH AN 77



CHỦ TỊCH HĐQT
Bùi Chi Nguyễn Hằng